|  |  |
| --- | --- |
| https://lh6.googleusercontent.com/PyNSa18ce26LQy3fkjmT4yIHzRCaECS3OL6fdaQCzxakyWLOIufpKnSI9ZPJbIpBazyjY9y0Ant6VT-nzRVVF22JW3VAt4pfSqBQ8qDcyP-KplPHMxr3CAZQ9F796pkiwqt_XXavihTxEGF8lQ**HUYỆN ĐOÀN DUY XUYÊN** | **TÀI LIỆU**  **SINH HOẠT CHI ĐOÀN**  **Tháng 03/2022**  **Lưu hành nội bộ** |

1. **THEO DÒNG LỊCH SỬ**

– **03/03/1959:** Kỷ niệm 63 năm Ngày truyền thống Bộ đội Biên phòng

– **03/03/1989:** Kỷ niệm 33 năm Ngày Biên phòng toàn dân

**– 08/03/40 Sau Công nguyên:** Ngày khởi nghĩa Hai Bà Trưng

– **08/03/1910:** Ngày Quốc tế Phụ nữ

– **19/03/1967:** Ngày truyền thống Binh chủng Đặc công

– **20/3/2013:** Ngày Quốc tế hạnh phúc

– **26/03/1931:** Ngày thành lập Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh

**– 27/03/1946:** Ngày Thể thao Việt Nam

**KỶ NIỆM 91 NĂM** **NGÀY THÀNH LẬP ĐOÀN TNCS HỒ CHÍ MINH**  
**(26/03/1931 – 26/03/2022)**

**I. SỰ RA ĐỜI CỦA ĐOÀN THANH NIÊN CỘNG SẢN HỒ CHÍ MINH**

**1.Vai trò của Nguyễn Ái Quốc đối với việc thành lập tổ chức Đoàn**

Ngày 05/6/1911 người thanh niên yêu nước Nguyễn Tất Thành từ bến cảng Nhà Rồng ra đi tìm đường cứu nước. Với nhiệt huyết của tuổi thanh niên, năm 1917, Người sáng lập “Nhóm những người Việt Nam yêu nước” tại Paris (Pháp), thành phần chủ yếu là thanh niên, mục đích chuẩn bị cho cuộc đấu tranh chính trị chống thực dân Pháp ngay tại Pháp mà hoạt động tiêu biểu là gửi bản yêu sách 08 điểm đòi quyền tự do, dân chủ, quyền bình đẳng và tự quyết của dân tộc Việt Nam. Dư luận Pháp coi đây là quả bom chính trị nổ ngay giữa Paris. Đến tháng 7/1920, khi được đọc “Sơ thảo lần thứ nhất những luận cương về vấn đề dân tộc và vấn đề thuộc địa” của Lênin, Nguyễn Ái Quốc đã sáng rõ con đường giải phóng dân tộc, từ đó Người quyết định đi theo con đường cách mạng tháng Mười Nga và sau đó tham gia sáng lập Đảng Cộng sản Pháp, bỏ phiếu tán thành gia nhập Quốc tế III (tháng 12/1920). Năm 1921, tại Paris (Pháp), Nguyễn Ái Quốc thành lập ra “Hội Liên hiệp các dân tộc thuộc địa”, thành viên chủ yếu là thanh niên, mục đích đoàn kết các lực lượng cách mạng chống chủ nghĩa thực dân, thông qua tổ chức này truyền bá chủ nghĩa Mác – Lênin đến các dân tộc thuộc địa. Đây chính là loại hình Quốc tế thanh niên thuộc địa theo quan điểm của Lênin mà Nguyễn Ái Quốc bước đầu bắt tay thực hiện.

Tháng 6/1924, Nguyễn Ái Quốc là đại diện ưu tú của các dân tộc bị áp bức, đại biểu chính thức tại Đại hội Quốc tế Cộng sản lần thứ V tại Matxcơva (Nga), Người đã đề nghị với Ban Phương Đông Quốc tế Cộng sản về việc thành lập “Nhóm châu Á” tại trường Đại học Phương Đông nhằm tạo điều kiện cho thanh niên có cơ hội nghiên cứu tình hình, đặc điểm các nước thuộc địa phụ thuộc. Khi tham gia Đại hội Quốc tế thanh niên cộng sản lần thứ IV tại Matxcơva vào tháng 7/1924, Nguyễn Ái Quốc đã chủ trì soạn thảo và trình bày tại Đại hội “Luận cương về thanh niên thuộc địa”, trong đó nêu lên yêu cầu cấp bách phải tổ chức, tập hợp lực lượng thanh niên cách mạng và hình thành các đoàn thể thanh niên, xây dựng các tổ chức Thanh niên cộng sản ở thuộc địa.

Tháng 12/1924, tại Quảng Châu, Trung Quốc, Nguyễn Ái Quốc đã tìm hiểu tình hình, tìm cách tiếp cận và làm việc với nhóm thanh niên trong tổ chức Tâm Tâm xã. Người đã nêu lên những thiếu sót trong nhận thức, hành động của nhóm này và khâm phục tinh thần yêu nước đối với các chiến sĩ cách mạng trẻ tuổi. Dưới hình thức mở các lớp bồi dưỡng về chủ nghĩa xã hội khoa học và học thuyết Mác – Lênin, Cách mạng tháng Mười Nga, Quốc tế Cộng sản… Nguyễn Ái Quốc đã tạo nên niềm tin mạnh mẽ cho số thanh niên yêu nước và đưa họ dần đến với chân lý cách mạng. Tháng 02 năm 1925, Nguyễn Ái Quốc tổ chức một nhóm thanh niên bí mật gồm 09 người (Lý Thụy, Lê Hồng Sơn, Hồ Tùng Mậu, Lê Hồng Phong, Lê Quảng Đạt, Lâm Đức Thụ, Vương Thúc Oánh, Lưu Quốc Long và Lâm Văn Dĩnh). Đây là sự kiện đặc biệt quan trọng mở đầu cho quá trình hình thành và phát triển các tổ chức thanh niên cách mạng theo xu hướng cộng sản cũng như sự ra đời của Đoàn Thanh niên Cộng sản ở nước ta.

Tháng 6 năm 1925, “Hội Việt Nam cách mạng thanh niên” với nòng cốt là Cộng sản Đoàn đã chính thức tuyên bố thành lập và bắt đầu mở rộng các hoạt động, tạo ra bước ngoặt quan trọng trong phong trào yêu nước của Nhân dân ta, đặc biệt là của thanh niên. Cơ quan ngôn luận của Hội là báo “Thanh niên”, với mục đích truyền bá chủ nghĩa Mác – Lênin vào Việt Nam và chuẩn bị về tư tưởng, chính trị, tổ chức cho sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam. Hội Việt Nam cách mạng thanh niên đã đặt nền tảng đầu tiên để chuẩn bị cho sự ra đời tổ chức thanh niên sau này.

Cuối năm 1925 đầu năm 1926, Nguyễn Ái Quốc cử đồng chí Hồ Tùng Mậu về Thái Lan để củng cố cơ sở cách mạng của bà con Việt kiều, đồng thời lựa chọn một số thiếu niên ưu tú là con em Việt kiều yêu nước đang học tại trường Hoa – Anh học hiệu (của một nhà yêu nước người Trung Quốc) bí mật đưa sang Quảng Châu đào tạo để chuẩn bị cho đội ngũ kế cận cách mạng sau này và chuẩn bị cho việc xây dựng Thanh niên cộng sản Đoàn ở trong nước.

**2.Vai trò của Đảng Cộng sản Việt Nam với việc thành lập tổ chức Đoàn**

Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng lần thứ nhất (tháng 10/1930) đã đặt nền móng cho sự ra đời của Đoàn Thanh niên cộng sản. Hội nghị đã thông qua: “Án nghị quyết về tình hình Đông Dương và nhiệm vụ cần kíp của Đảng”. Đặc biệt là thông qua “Án nghị quyết về Cộng sản thanh niên vận động”. Trong Án nghị quyết có ghi: “Đảng phải thi hành ngay Án nghị quyết của Quốc tế cộng sản Đoàn và giúp cho Đoàn có tính độc lập…”. “Đảng Cộng sản phải cần kíp công tác trong quần chúng thanh niên, phải lãnh đạo quần chúng thanh niên… Muốn vậy, chỉ có thể tổ chức ra một đoàn thể của thanh niên mới được”. “Trung ương, các xứ ủy, các tỉnh, thành, đặc ủy phải phái ra một số đồng chí trẻ tuổi phụ trách tổ chức ra Thanh niên cộng sản Đoàn và giúp cho Đoàn có tánh chất độc lập”. “Án nghị quyết về Cộng sản thanh niên vận động” là văn kiện nền tảng về lý luận vận động thanh niên đầu tiên của Đảng, đáp ứng kịp thời những đòi hỏi của phong trào yêu nước trong thanh niên đang phát triển và thực sự tạo nên những chuyển biến quan trọng trong sự nghiệp xây dựng tổ chức Đoàn.

Thực hiện Án nghị quyết tháng 10/1930 về công tác thanh niên của Trung ương Đảng, các cơ sở Đoàn được xây dựng trên hầu hết các địa phương cả nước, nhưng hệ thống tổ chức của Đoàn vẫn chưa được thống nhất và Đoàn chưa có sinh hoạt riêng. Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương lần thứ 2 diễn ra tại Sài Gòn từ ngày 20 đến ngày 26/3/1931 do Tổng Bí thư Trần Phú chủ trì đã dành nhiều thời gian bàn về công tác xây dựng Đảng và xây dựng Đoàn. Hội nghị đã đề ra nhiệm vụ cần kíp mà Đảng phải làm, trong đó có việc phải nhanh chóng thành lập tổ chức Đoàn: “Cần kíp tổ chức ra Cộng sản thanh niên Đoàn, Đảng cần kíp đánh tan cái thái độ hờ hững lãnh đạm với vấn đề đó. Lập tức các Đảng bộ địa phương phải mau mau tổ chức những ủy viên tổ chức ra Đoàn, đốc xuất cho chi bộ tổ chức; tổ chức cơ quan báo chương về việc vận động của Đoàn và phải chỉ đạo cho các chi bộ mới thành lập của Đoàn bắt đầu hoạt động trong quần chúng thanh niên… Trong một thời gian ngắn ngủi tới đây, Đảng bộ các địa phương phải gây ra cơ sở của Đoàn…”.

Sau khi có Nghị quyết của Đảng và Chỉ thị của Lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc, các chi bộ đảng ở địa phương đã cử ngay các cấp ủy viên của Đảng phụ trách công tác Đoàn. Dưới sự lãnh đạo của Đảng, phong trào thanh niên ngày càng lớn mạnh, đã xuất hiện nhiều tổ chức Đoàn cơ sở trên cả 3 miền Bắc, Trung, Nam, một số địa phương đã hình thành hệ thống tổ chức đoàn xã, huyện lên đến tỉnh. Đến cuối năm 1931, số lượng đoàn viên trong cả nước lên đến khoảng hơn 2.500 đoàn viên. Qua cao trào cách mạng 1930 – 1931, với những đóng góp to lớn của đoàn viên, thanh niên cả nước, Ban Chấp hành Quốc tế thanh niên cộng sản đã công nhận Đoàn Thanh niên cộng sản Đông Dương là một bộ phận của Quốc tế thanh niên cộng sản.

Theo đề nghị của Trung ương Đoàn Thanh niên Lao động Việt Nam, được sự đồng ý của Bộ Chính trị và Chủ tịch Hồ Chí Minh, Đại hội Đoàn toàn quốc lần thứ 3 (tháng 3/1961) đã quyết định lấy ngày 26/3/1931 (một trong những ngày cuối của Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng lần thứ hai đã bàn và quyết định những vấn đề quan trọng đối với công tác vận động thanh niên) làm ngày kỷ niệm thành lập Đoàn hằng năm.

**3.** **Ý nghĩa sự ra đời của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh**

Sự ra đời của Đoàn TNCS Đông Dương (nay là Đoàn TNCS Hồ Chí Minh) đáp ứng kịp thời đòi hỏi cấp bách của phong trào thanh niên nước ta lúc bấy giờ. Đây là sự vận động khách quan phù hợp với quy luật phát triển của cách mạng Việt Nam; đồng thời thể hiện quan điểm sáng suốt, tầm nhìn chiến lược của Đảng ta và Lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc về vị trí, tầm quan trọng của thanh niên và công tác thanh niên. Sự ra đời của Đoàn Thanh niên Cộng sản ở Việt Nam trở thành một dấu mốc lịch sử trọng đại của thế hệ trẻ Việt Nam, từ đây những người cộng sản trẻ tuổi đã có tổ chức riêng của mình đặt dưới sự lãnh đạo, rèn luyện thường xuyên, trực tiếp, toàn diện về mọi mặt của Đảng; luôn sắt son niềm tin với Đảng, trở thành đội dự bị tin cậy của Đảng, lực lượng đông đảo, đội quân xung kích cách mạng, trường học xã hội chủ nghĩa của thanh niên Việt Nam; luôn phấn đấu vì mục tiêu, lý tưởng của Đảng là độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội; xây dựng đất nước Việt Nam xã hội chủ nghĩa giàu mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh

**II. ĐOÀN TNCS HỒ CHÍ MINH – 90 NĂM RÈN LUYỆN VÀ TRƯỞNG THÀNH**

Trải qua các giai đoạn lịch sử, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh đã mang nhiều tên gọi khác nhau, cụ thể:

– Từ 1931 – 1936: Đoàn Thanh niên Cộng sản Đông Dương.

– Từ 1936 – 1939: Đoàn Thanh niên Dân chủ Đông Dương.

– Từ 1939 – 1941: Đoàn Thanh niên Phản đế Đông Dương.

– Từ 1941 – 1956: Đoàn Thanh niên Cứu quốc Việt Nam.

– Từ 1956 – 1970: Đoàn Thanh niên Lao động Việt Nam.

– Từ 1970 – 1976: Đoàn Thanh niên Lao động Hồ Chí Minh.

– Từ 1976 đến nay: Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh.

**III.** **PHÁT HUY TRUYỀN THỐNG VẺ VANG, XÂY DỰNG ĐOÀN TNCS HỒ CHÍ MINH VỮNG MẠNH TOÀN DIỆN, GÓP PHẦN XÂY DỰNG ĐẤT NƯỚC NGÀY CÀNG GIÀU MẠNH, VĂN MINH**

**1.Những truyền thống vẻ vang của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh**

Một là, truyền thống yêu nước nồng nàn, gắn bó thiết tha, trung thành tuyệt đối với Đảng, với Nhân dân, với chế độ xã hội chủ nghĩa. Truyền thống quý báu này đã tạo nên động lực tinh thần vô giá xuyên suốt các thời kỳ lịch sử được thể hiện trong hành động cách mạng, nhất là ở những bước ngoặt của lịch sử gần 90 năm qua.

Hai là, truyền thống của đội quân xung kích cách mạng, dám đón lấy những nhiệm vụ nặng nề, dám đi đến những nơi khó khăn, gian khổ, dám suy nghĩ sáng tạo…để hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao. Thực hiện lời dạy của Bác Hồ: “Đâu cần thanh niên có, việc gì khó có thanh niên”, thế hệ trẻ nước ta luôn nêu cao tinh thần hăng hái, sẵn sàng xung phong đến những nơi Tổ quốc cần, dù đó là biên cương hay hải đảo, dù công việc đó là mới mẻ hay khó khăn.

Ba là, truyền thống gắn bó đoàn kết trong lớp người cùng lứa tuổi, trong các tổ chức Đoàn, Hội; đoàn kết gắn bó với Nhân dân; thương yêu giúp đỡ lẫn nhau trong hoạn nạn, đặc biệt là những thời điểm phải đối mặt với kẻ thù hay thiên tai. Đoàn kết dân tộc và đoàn kết quốc tế luôn hòa quyện vào nhau, đồng cảm và đồng tâm hợp lực vì những mục tiêu cao cả của dân tộc và thời đại.

Bốn là, truyền thống hiếu học, ham hiểu biết để tự mình nâng cao trình độ, chính trị văn hóa, khoa học, kỹ thuật, quản lý và quân sự… say mê sáng tạo trong hoạt động thực tiễn, để cống hiến cho sự nghiệp của dân tộc và của Đảng. Học ở nhà trường, học trong cuộc sống, học để làm người có ích cho xã hội, luôn được các thế hệ thanh niên phấn đấu, thực hiện ngày càng tốt hơn.

Với những cống hiến to lớn trong 90 năm qua, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh và tuổi trẻ Việt Nam đã vinh dự được nhận nhiều danh hiệu, hình thức khen thưởng của Đảng và Nhà nước: 02 lần nhận Huân chương Sao Vàng, 02 lần nhận Huân chương Hồ Chí Minh, Huân chương Độc lập hạng Nhất, hạng Nhì, 13 Huân chương Lao động, 10 Huân chương Kháng chiến và nhiều phần thưởng cao quý khác. Điều đó khẳng định sự ghi nhận, đánh giá cao của Đảng, Nhà nước và nhân dân ta đối với những cống hiến xứng đáng của thế hệ trẻ nước nhà và sự phát triển, lớn mạnh của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh.

**2. Xây dựng Đoàn vững mạnh về chính trị, tư tưởng, tổ chức và hành động, góp phần xây dựng đất nước ngày càng giàu mạnh, văn minh**

Từ khi ra đời tới nay, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh đã không ngừng đổi mới nội dung và phương thức hoạt động; chủ động tìm tòi những hướng đi mới, phù hợp với tiến trình cách mạng của dân tộc, đáp ứng sự kỳ vọng của Đảng, Bác Hồ và Nhân dân dành cho thế hệ trẻ; phù hợp với quy luật phát triển của thời đại và nhu cầu, nguyện vọng của thanh thiếu nhi. Tổ chức Đoàn đã nghiên cứu phát triển lý luận, tổng kết thực tiễn, đề ra nhiều nghị quyết, kết luận, chương trình, kế hoạch để triển khai các mặt công tác Đoàn và phong trào thanh thiếu nhi. Công tác chỉ đạo luôn đổi mới, sáng tạo, kiên trì, quyết liệt, trong đó luôn ưu tiên tập trung hướng về cơ sở, chăm lo giải quyết những vấn đề bức thiết của thanh thiếu niên, góp phần quan trọng của toàn Đảng, hệ thống chính trị, cộng đồng và toàn xã hội chăm lo, bồi dưỡng, giáo dục thanh niên, thiếu niên và nhi đồng.

Để cụ thể hóa Nghị quyết Đại hội Đoàn toàn quốc lần thứ XI, từ đầu nhiệm kỳ đến nay, Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Ban Bí thư Trung ương Đoàn đã ban hành 10 đề án, 6 kết luận và nhiều chương trình, kế hoạch cụ thể khác để triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ công tác đoàn và phong trào thanh thiếu nhi giai đoạn 2017 – 2022. Ban Chấp hành Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí minh đã ký kết Nghị quyết liên tịch về Quy chế phối hợp với Chính phủ giai đoạn 2017 – 2022. Ban Bí thư Trung ương Đoàn ký kết chương trình phối hợp với gần 40 bộ, ban, ngành, đoàn thể Trung ương và nhiều tổ chức khác…; được cụ thể hóa hiệu quả ở cấp cơ sở, tạo ra cơ chế, chính sách đồng bộ cho công tác thanh thiếu nhi trong tình hình mới.

Với những bước đi và cách mới, quyết liệt, công tác đoàn và phong trào thanh thiếu nhi trong nửa đầu nhiệm kỳ Đại hội Đoàn toàn quốc lần thứ XI đã đạt được những kết quả rất tích cực, toàn diện trên các mặt công tác.

– Nội dung, phương thức giáo dục được triển khai đồng bộ, đổi mới theo hướng chất lượng, hiệu quả hơn. Việc thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW gắn với việc thực hiện Chỉ thị số 42-CT/TW được xác định là nội dung xuyên suốt, nhiệm vụ căn bản, bao trùm trong công tác giáo dục của Đoàn, tạo chuyển biến tích cực trong nhận thức, rèn luyện, tu dưỡng đạo đức của tuổi trẻ. Công tác giáo dục chính trị, tư tưởng được tăng cường. Công tác giáo dục truyền thống cách mạng, lòng yêu nước, tinh thần tự hào, tự tôn dân tộc cho thanh thiếu nhi được tổ chức thường xuyên, bám sát các sự kiện lịch sử, chính trị, văn hóa của đất nước. Các cấp bộ Đoàn duy trì hiệu quả các kênh thông tin truyền thống, phát huy vai trò mạng xã hội nhằm kịp thời cung cấp thông tin, định hướng dư luận xã hội trong đoàn viên, thanh niên. Việc đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, nhất là trên không gian mạng có nhiều kết quả tích cực thông qua việc thành lập và duy trì mô hình “Câu lạc bộ lý luận trẻ” và Cuộc vận động “Mỗi ngày một tin tốt – Mỗi tuần một câu chuyện đẹp”. Các sản phẩm tuyên truyền trên Internet và mạng xã hội như infographic, video clip, bộ ảnh, video ca nhạc, poster cổ động, phóng sự, phim ngắn… do các cấp bộ Đoàn xây dựng nhân các ngày lễ lớn, các sự kiện chính trị quan trọng được thanh thiếu niên yêu thích, đón nhận. Hình thức thi tìm hiểu trực tuyến phát huy hiệu quả trong công tác giáo dục của Đoàn.

– Các phong trào có sự đổi mới trong phương thức tổ chức, phát triển về quy mô, hiệu quả từng bước được nâng lên, qua đó đã phát huy vai trò xung kích, tinh thần tình nguyện, sáng tạo, khơi dậy tiềm năng to lớn của thanh niên. Đặc biệt, trong bối cảnh dịch bệnh, thiên tai diễn biến phức tạp, nhất là dịch Covid-19, các cấp bộ đoàn đã chủ động đổi mới mạnh mẽ nội dung, phương thức triển khai phong trào, kịp thời cập nhật các nội dung mới theo tình hình thực tế và theo chỉ đạo của Đảng, Chính phủ đã mang lại hiệu quả tích cực. Phong trào “Thanh niên tình nguyện” tiếp tục được đoàn viên, thanh niên đón nhận, được thẩm thấu đến cơ sở thông qua việc thiết kế và tổ chức triển khai phong trào rộng khắp, toàn diện từ Trung ương đến cơ sở; các số liệu thống kê đã cho thấy sự tăng trưởng về diện rộng và tác động của phong trào. Phong trào “Tuổi trẻ sáng tạo” được đẩy mạnh thực hiện ngay từ đầu nhiệm kỳ đã thúc đẩy tinh thần sáng tạo trong đoàn viên, thanh thiếu nhi. Phong trào “Tuổi trẻ xung kích bảo vệ Tổ quốc” tiếp tục được triển khai hiệu quả, thể hiện vai trò xung kích của tuổi trẻ trong bảo vệ Tổ quốc, giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.

– Các chương trình đồng hành với thanh niên được quan tâm, đẩy mạnh đã đáp ứng ngày càng tốt hơn nhu cầu, lợi ích chính đáng của thanh niên, đặc biệt trong học tập, tư vấn, hướng nghiệp, khởi nghiệp, phát triển kinh tế, nâng cao đời sống văn hóa tinh thần và các kỹ năng trong cuộc sống cần thiết đối với thanh niên.

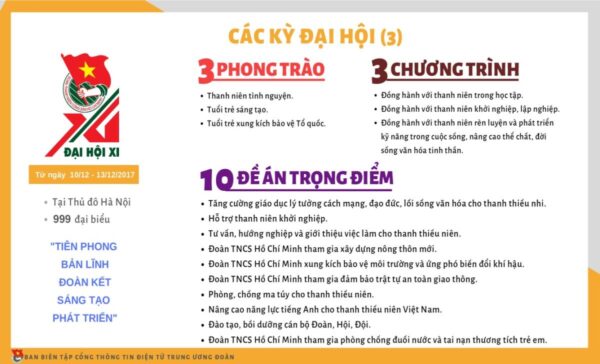
– Công tác phụ trách Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh và bảo vệ, chăm sóc, giáo dục thiếu niên, nhi đồng đạt được nhiều kết quả quan trọng. Chương trình “Rèn luyện đội viên” giai đoạn 2018 – 2022 được triển khai với nhiều điểm đổi mới, phù hợp hơn với điều kiện học tập, rèn luyện và sự trưởng thành của thiếu nhi. Phong trào “Thiếu nhi Việt Nam thi đua làm theo 5 điều Bác Hồ dạy” tiếp tục được xác định là trọng tâm, xuyên suốt của nhiệm kỳ. Công tác bảo vệ, chăm lo cho trẻ em và thực hiện nhiệm vụ đại diện tiếng nói, nguyện vọng của trẻ em có nhiều chuyển biến tích cực, dần đi vào thực chất.

– Công tác quốc tế thanh niên tiếp tục có những bước phát triển mới về chiều sâu, chất lượng được nâng lên, đóng góp tích cực vào thành công chung của công tác đối ngoại nhân dân. Các hoạt động nâng cao năng lực ngoại ngữ, đặc biệt là tiếng Anh cho thanh thiếu niên Việt Nam được quan tâm triển khai hiệu quả.

– Công tác xây dựng Đoàn; mở rộng mặt trận đoàn kết, tập hợp thanh niên tiếp tục được coi trọng và triển khai quyết liệt để thực hiện các chủ trương mới, tiêu biểu: chủ trương 1+2; chủ trương 1+1; xây dựng cơ sở Đoàn 3 chủ động; thực hiện sắp xếp lại bộ máy Đoàn cấp tỉnh được thực hiện quyết liệt, có nhiều cách làm sáng tạo, hiệu quả, qua đó, chất lượng cán bộ đoàn, đoàn viên, tổ chức cơ sở Đoàn từng bước được nâng cao. Công tác kiểm tra, giám sát của Đoàn có chuyển biến tích cực. Nội dung và phương thức đoàn kết tập hợp thanh niên được đổi mới theo hướng đáp ứng với nhu cầu, sở thích của thanh niên, tỷ lệ đoàn kết tập hợp thanh niên tăng so với đầu nhiệm kỳ.

– Công tác Đoàn tham gia xây dựng, bảo vệ Đảng và hệ thống chính trị có nhiều chuyển biến tích cực; Cuộc vận động “Đoàn viên phấn đấu trở thành đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam” tiếp tục được triển khai có hiệu quả, chất lượng giới thiệu đoàn viên ưu tú cho Đảng xem xét, kết nạp ngày càng được nâng cao. Các cấp bộ Đoàn tích cực tham mưu xây dựng và triển khai các chủ trương, chính sách về thanh niên và công tác thanh niên. Các hoạt động phản biện xã hội được tham mưu, triển khai dưới nhiều hình thức, tạo môi trường để cán bộ, đoàn viên, thanh niên tham gia đóng góp ý kiến xây dựng các chủ trương, chính sách, pháp luật liên quan đến thanh niên và công tác thanh niên, đặc biệt tập trung vào góp ý dự thảo Luật Thanh niên (sửa đổi). Các cấp bộ Đoàn phối hợp với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị – xã hội cùng cấp thực hiện việc phản biện các dự thảo văn bản của cấp ủy, chính quyền địa phương về các vấn đề phát triển kinh tế, văn hoá, xã hội tại địa phương.

Phát huy truyền thống vẻ vang trong 90 năm qua, các cấp Đoàn và tuổi trẻ cả nước giữ vững niềm tin sắt son với Đảng, Nhà nước và Nhân dân ta, biến những khó khăn, thách thức thành động lực, kiên trì, kiên định thực hiện vị trí, chức năng, vai trò của mình trong hệ thống chính trị; phát huy tinh thần đại đoàn kết dân tộc và đoàn kết quốc tế; khơi dậy khát vọng dựng xây dựng đất nước phồn vinh, hạnh phúc trong các tầng lớp thanh thiếu niên và nhi đồng. Luôn tiên phong đi đầu, phát huy truyền thống cách mạng vẻ vang, xung kích, sáng tạo trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa, góp phần thực hiện thành công Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng.

1. **HỌC TẬP VÀ LÀM THEO BÁC**

**THỰC HIỆN NGUYÊN TẮC TẬP TRUNG DÂN CHỦ TRONG ĐẢNG KHÔNG PHẢI LÀ "SỰ CHUYÊN QUYỀN"**

Là Người sáng lập và rèn luyện Đảng Cộng sản Việt Nam, Chủ tịch Hồ Chí Minh đặc biệt coi trọng việc thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ - nguyên tắc cơ bản nhất trong tổ chức và hoạt động của Đảng, để Đảng luôn là một tổ chức thống nhất về ý chí và hành động; đồng thời, phát huy được sức mạnh của mỗi cá nhân và của tập thể vì lợi ích chung của sự nghiệp cách mạng. Trong mọi hoàn cảnh, mọi thời điểm, giữ vững và tuân thủ nghiêm ngặt nguyên tắc này là yêu cầu cấp bách, thường xuyên, lâu dài để nâng cao năng lực và sức chiến đấu của Đảng.



*Ảnh minh họa*

**TẬP TRUNG DÂN CHỦ LÀ MỘT NGUYÊN TẮC CĂN BẢN CỦA MỘT ĐẢNG CÁCH MẠNG CHÂN CHÍNH**

Khi nói về cách tổ chức của Liên đoàn những người cộng sản - chính đảng cách mạng đầu tiên của giai cấp công nhân, Ph.Ăngghen đã khẳng định: “Bản thân tổ chức cũng hoàn toàn dân chủ, với những người lãnh đạo được bầu ra và luôn luôn có thể bị bãi miễn”(1). Sau này, V.I.Lênin cũng nhấn mạnh, “chế độ tập trung dân chủ, một mặt, thật khác xa chế độ tập trung quan liêu chủ nghĩa, và, mặt khác, thật khác xa chủ nghĩa vô chính phủ”(2). Điều đó cũng có nghĩa là, “không có gì sai lầm bằng việc lẫn lộn chế độ tập trung dân chủ với chủ nghĩa quan liêu và với lối rập khuôn máy móc”(3). Thực tế, lịch sử phong trào cộng sản và công nhân quốc tế cũng cho thấy, là liên minh tự nguyện của những người cùng chung chí hướng, cùng đồng chí, đồng lòng đấu tranh để xây dựng chủ nghĩa xã hội/một chế độ xã hội tự do, dân chủ, công bằng vì con người và cho con người, tất yếu Đảng Cộng sản - bộ phận tiên phong của giai cấp công nhân phải được tổ chức chặt chẽ, có kỷ luật và thống nhất, sinh hoạt và hoạt động theo nguyên tắc tập trung dân chủ. Đảng Cộng sản phải là một tổ chức thống nhất về ý chí và hành động, không dung thứ sự tồn tại của các phe nhóm, bè phái; lấy tự phê bình và phê bình làm quy luật phát triển của Đảng.

Trong tư tưởng Hồ Chí Minh, nguyên tắc tập trung dân chủ được hiểu giản dị là, "tập thể lãnh đạo là dân chủ, cá nhân phụ trách là tập trung. Tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách, tức là dân chủ tập trung"(4); và theo đó, “lãnh đạo không tập thể, thì sẽ đi đến cái tệ bao biện, độc đoán, chủ quan. Kết quả là hỏng việc. Phụ trách không do cá nhân, thì sẽ đi đến tệ bừa bãi, lộn xộn, vô chính phủ. Kết quả cũng là hỏng việc. Tập thể lãnh đạo và cá nhân phụ trách cần phải luôn luôn đi đôi với nhau”(5). Cho nên, tập trung dân chủ là nguyên tắc rường cột chỉ đạo toàn bộ, xuyên suốt quá trình xây dựng, tổ chức, sinh hoạt và hoạt động lãnh đạo của một Đảng Cộng sản nói chung, Đảng Cộng sản Việt Nam nói riêng; đồng thời, chi phối các nguyên tắc khác, để xây dựng Đảng thành một tổ chức thống nhất, chặt chẽ, kỷ luật; bảo đảm Đảng luôn thống nhất trong tư tưởng và hành động chứ không phải là một câu lạc bộ.

Thực tế cũng cho thấy, tập trung dân chủ là một nguyên tắc căn bản (trong tổ chức và hoạt động) của Đảng, để phân biệt một chính Đảng Mácxít Lêninnit với một đảng phái chính trị khác. Tập trung và dân chủ là hai mặt không mâu thuẫn với nhau mà luôn thống nhất biện chứng, không thể tách rời, vì tập trung không trên cơ sở dân chủ sẽ thành tập trung quan liêu, độc tài; còn dân chủ đúng đắn phải dựa trên cơ sở tập trung, dân chủ mà tách rời tập trung sẽ thành vô chính phủ. Tập trung được thực hiện trên cơ sở dân chủ, hỗ trợ, bảo đảm để dân chủ được kiểm soát trong khuôn khổ, chứ không phải là tập trung độc đoán, chuyên quyền. Tập trung là để toàn thể đảng viên tư tưởng và hành động đều thống nhất, tránh tình trạng "trống đánh xuôi, kèn thổi ngược". Còn dân chủ được thực hiện và là bảo đảm của tập trung, giúp cho tập trung được thực hiện linh hoạt, hiệu quả, để tránh dân chủ theo kiểu tùy tiện, phân tán, vô tổ chức, hình thức. Dân chủ nghĩa là mọi cán bộ, đảng viên đều có quyền tham gia vào việc quyết định công việc của Đảng (được bày tỏ chính kiến, thông tin, thảo luận, tranh luận, bảo lưu ý kiến trong tổ chức) để bàn bạc và đi đến thống nhất về quan điểm, chủ trương… không chỉ trong xây dựng nghị quyết, đưa nghị quyết vào cuộc sống mà còn thể hiện rõ trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện. Tuy nhiên, khi tổ chức đảng đã có nghị quyết thì tất cả đảng viên đều phải nói và làm theo nghị quyết.

Được xây dựng, tổ chức và hoạt động theo nguyên tắc một Đảng Mácxít Lêninnit chân chính, Đảng Cộng sản Việt Nam lấy tập trung dân chủ làm nguyên tắc tổ chức cơ bản; trong đó, thiểu số phục tùng đa số (nội dung cốt lõi, đặc trưng của dân chủ trong Đảng), cấp dưới phục tùng cấp trên, cá nhân phục tùng tổ chức; các tổ chức đảng trong toàn Đảng phục tùng Đại hội đại biểu toàn quốc, Ban Chấp hành Trung ương và Bộ Chính trị, Ban Bí thư. Trên thực tế, xuất phát từ bản chất giai cấp công nhân của Đảng; từ yêu cầu, nhiệm vụ lịch sử của Đảng; từ kinh nghiệm của các Đảng Cộng sản và công nhân quốc tế, suốt quá trình xây dựng và phát triển, Đảng Cộng sản Việt Nam luôn khẳng định và kiên trì thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ - coi đó là nguyên tắc số một, bất di bất dịch. Trong công tác lãnh đạo và chỉ đạo thực tiễn, Đảng "luôn luôn nắm vững lãnh đạo tập thể là nguyên tắc lãnh đạo cao nhất của Đảng, đồng thời kết hợp với phân công phụ trách. Đảng chống mọi hiện tượng phân tán, cục bộ, địa phương chủ nghĩa, tự do vô kỷ luật cũng như chống mọi hiện tượng tập trung quan liêu, sự vụ, gia trưởng, độc đoán, coi thường tập thể, coi thường cấp dưới”(6) để thống nhất trong tư tưởng và hành động; để “Đảng ta tuy nhiều người, nhưng khi tiến đánh thì chỉ như một người”(7) như Chủ tịch Hồ Chí Minh đã căn dặn.

Theo đó, các cấp ủy Đảng từ Trung ương đến địa phương đều "thực hiện chế độ tập thể lãnh đạo đi đôi với phát huy tính chủ động, sáng tạo và trách nhiệm của cá nhân, nhất là trách nhiệm của người đứng đầu”(8); đồng thời, luôn có cơ chế để nguyên tắc tập trung dân chủ được thực hiện nghiêm trên tinh thần "thực hiện triệt để nguyên tắc tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách trong cấp uỷ. Tạo mọi điều kiện cần thiết để mỗi cấp uỷ viên có thể tham gia đầy đủ vào việc bàn bạc, quyết định các chủ trương; định rõ nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm cụ thể của từng người”(9), nhằm "tránh lối cá nhân độc đoán chuyên quyền" hoặc "tránh lối ỷ lại vào tập thể, sợ trách nhiệm" mà không dám quyết đoán khi cần phải ra quyết định. Đồng thời, việc phát triển và mở rộng dân chủ trong Đảng luôn đi đôi với tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo tập trung thống nhất của Đảng và giữ nghiêm kỷ cương, kỷ luật Đảng.

Dân chủ càng phát triển thì tập trung càng vững chắc, sức mạnh của Đảng càng được khẳng định và vì thế, nguyên tắc tập trung dân chủ cũng chính là biểu hiện của tính tiền phong, chiến đấu của Đảng. Vì thế, bất cứ quan điểm/luận điệu nào cho rằng tập trung và dân chủ là hai mặt đối lập; cho rằng, nếu thực hiện tập trung sẽ tất yếu dẫn đến thu hẹp dân chủ, triệt tiêu dân chủ và ngược lại, nếu muốn thực hiện dân chủ, ắt phải từ bỏ tập trung thì đều là trái với nguyên tắc tập trung dân chủ của chủ nghĩa Mác - Lênin, đều là phản động. Chính vì thế, việc xuyên tạc bản chất nguyên tắc tập trung dân chủ nói chung, việc cho rằng Đảng Cộng sản Việt Nam thực hiện nghiêm nguyên tắc tập trung dân chủ nói riêng là sự "chuyên quyền của một nhóm quyền lực trong Đảng" là một trong các thủ đoạn chống phá Đảng Cộng sản Việt Nam về chính trị, tư tưởng, tổ chức và đạo đức, nhằm từng bước hạ thấp vị thế, uy tín, tiến tới xóa bỏ vai trò lãnh đạo của Đảng đối với Nhà nước và hệ thống chính trị như đã hiến định tại Điều 4, Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

**THỰC HIỆN TẬP TRUNG DÂN CHỦ KHÔNG PHẢI LÀ SỰ ĐỘC QUYỀN CỦA "NHÓM QUYỀN LỰC"**

Đảng Cộng sản Việt Nam "là một khối thống nhất ý chí và hành động, lấy tập trung dân chủ làm nguyên tắc tổ chức cơ bản, thực hiện lãnh đạo tập thể và cá nhân phụ trách, tự phê bình và phê bình, thực hiện dân chủ đầy đủ và kỷ luật chặt chẽ trong sinh hoạt đảng”(10). Sức mạnh tổ chức to lớn của Đảng là ở sự thực hiện đầy đủ nguyên tắc này. Tình trạng tập trung quan liêu, gia trưởng độc đoán, không tôn trọng ý kiến cấp dưới hay không phát huy trí tuệ tập thể dễ dẫn đến những quyết định sai lầm hoặc tình trạng cục bộ, vô kỷ luật gây hậu quả tai hại… đều làm suy yếu sự đoàn kết trong Đảng, đều làm cho sự lãnh đạo của Đảng kém hiệu lực. Vì thế, mọi cán bộ, đảng viên đều phải nêu cao tinh thần gương mẫu thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ trong Đảng.

Song trên thực tế, nguyên tắc tập trung dân chủ luôn là mục tiêu công kích, xuyên tạc của các thế lực thù địch, cơ hội, xét lại và nhũng người nhân danh dân chủ, mượn danh dân chủ để xuyên tạc, công kích, hòng phá hoại các Đảng Cộng sản nói chung, Đảng Cộng sản Việt Nam nói riêng. Các nhà "ảo dân chủ", "ngộ dân chủ" còn suy diễn rằng, trong thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, thì nếu đặt tập trung ở phía trước và dân chủ ở phía sau, thì có nghĩa là tập trung chính là mục đích, còn dân chủ chỉ là phương tiện. Vì thế, dân chủ chỉ là hình thức, nửa vời, là "bánh vẽ"… Đây chính là kiểu lập luận có chủ đích của những người nhân danh dân chủ, khoác áo dân chủ để quy chụp, xuyên tạc.

Dù nguyên tắc tập trung dân chủ là nguyên tắc cơ bản trong tổ chức và hoạt động cuả một Đảng Mácxít Lêninnit, nhưng thực tế cũng cho thấy, nguyên tắc này không phải lúc nào và ở nơi đâu cũng được thực hiện một cách nghiêm túc. Lịch sử đã chứng kiến nguyên tắc này bị vô hiệu hóa trong quá trình tiến hành cải cách, cải tổ của Đảng Cộng sản Liên Xô và các Đảng Cộng sản ở các nước Đông Âu những thập niên trước. Việc từ bỏ nguyên tắc tập trung dân chủ là một trong những sai lầm "không thể cứu vãn" khiến cho các Đảng này tan rã, mất vai trò lãnh đạo xã hội. Việc Tổng Bí thư Đảng Cộng sản Liên Xô M.Goócbachốp vi phạm nguyên tắc tập trung dân chủ khi quyết định giải tán Ban Chấp hành Trung ương Đảng… làm cho Đảng Cộng sản Liên Xô tan vỡ là một bài học xương máu.

Rút kinh nghiệm sâu sắc bài học của Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa ở Đông Âu, Đảng Cộng sản Việt Nam nghiêm ngặt thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ trong tổ chức và hoạt động; gắn mở rộng dân chủ đi đôi với củng cố, tăng cường kỷ cương, kỷ luật trong Đảng.

Trong toàn Đảng, những vấn đề cơ bản, quan trọng (chủ trương, nghị quyết của tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị về thực hiện nhiệm vụ chính trị; công tác cán bộ, công tác nhân sự cấp ủy, cơ quan…) đều phải được dân chủ thảo luận trong tập thể cấp ủy/lãnh đạo cơ quan/tổ chức đảng từ cao đến thấp theo phạm vi, quyền hạn được xác định. Quyết định của cấp ủy được quyết định theo đa số và ý kiến thiểu số vẫn được bảo lưu để trình cấp trên xem xét, nhưng khi nghị quyết đã ban hành, thì mọi đảng viên đều phải đồng lòng nói và làm theo nghị quyết. Trong toàn Đảng, mọi cấp uỷ đều thực hiện sự lãnh đạo tập thể (được bàn bạc và quyết định tập thể) đi đôi với tăng cường trách nhiệm cá nhân; "mọi cấp uỷ viên có quyền và có trách nhiệm phát biểu ý kiến, tranh luận thẳng thắn, tham gia các quyết định của cấp uỷ. Chống mọi biểu hiện độc đoán, gia trưởng, áp đặt ý kiến cá nhân, hoặc nể nang, né tránh”(11).



Vì vậy, mọi hiện tượng, biểu hiện “bằng mặt nhưng không bằng lòng”, "nói một đằng nhưng làm một nẻo", "nói trong hội nghị khác nhưng phản ánh lên cấp trên khác" hoặc lợi dụng tập trung dân chủ vì mục đích không chính đáng… đều là những hạn chế cần phải khắc phục trong quá trình thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ; đều là trái với nguyên tắc tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách. Những hạn chế này vừa không khuyến khích người đứng đầu nhiệt tình, tâm huyết, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, lại vừa tạo kẽ hở cho cách làm việc tắc trách, trì trệ hoặc lạm dụng quyền lực một cách tinh vi để mưu cầu lợi ích cá nhân; đồng thời, cũng dễ tạo kẽ hở cho các phần tử phản động, cơ hội xuyên tạc, công kích, chống phá Đảng.Trong công tác lãnh đạo và chỉ đạo thực hiện, Đảng xác định tập thể lãnh đạo với cá nhân phụ trách có mối quan hệ chặt chẽ với nhau; trong đó, "tập thể lãnh đạo không phủ nhận trách nhiệm cá nhân, trái lại phải trên cơ sở phát huy đầy đủ trách nhiệm cá nhân. Mọi cá nhân trên cương vị của mình phải chủ động đóng góp ý kiến với tập thể để tập thể có được quyết định chính xác, và dám chịu trách nhiệm trong việc chấp hành các nghị quyết của tập thể, dám tự phê bình và thành khẩn nhận khuyết điểm của mình trong việc chấp hành các nghị quyết ấy”(12). Đồng thời, mọi cấp ủy từ Trung ương đến địa phương đều quán triệt sâu sắc rằng, bất cứ người đứng đầu nào cũng không được lợi dụng/lạm dụng quyền lực của mình (được bầu/ được trao) để mưu cầu lợi ích cá nhân/nhóm lợi ích và "bất cứ người lãnh đạo nào cũng không được tự đặt mình ra ngoài tổ chức, tự cho mình quyền nói và làm khác quyết định của tập thể. Cấp dưới, dù cho người đứng đầu là ủy viên Trung ương, cũng không thể tự cho mình quyền không thi hành hoặc làm trái chỉ thị của cấp trên. Tăng cường sự lãnh đạo tập thể, mở rộng sinh hoạt dân chủ”(13).

Thực tế ở Việt Nam, việc mở rộng sinh hoạt dân chủ trong Đảng, nâng cao chất lượng sinh hoạt của các cấp ủy, đẩy mạnh tự phê bình và phê bình, kiểm tra và giám sát gắn liền với việc không ngừng hoàn thiện, thực hiện tốt hơn, có hiệu quả hơn nguyên tắc tập trung dân chủ; tiếp tục xử lý đúng đắn mối quan hệ giữa lãnh đạo tập trung và phát huy dân chủ, bảo đảm để nguyên tắc tập trung dân chủ không chỉ được thực hiện nghiêm trong Đảng mà đã và đang trở thành nguyên tắc quản lý của một xã hội văn minh, hiện đại, nhằm xây dựng đất nước Việt Nam phồn vinh, hạnh phúc, phát triển bền vững.

Trong những năm qua, dân chủ xã hội chủ nghĩa đã ngày càng trở thành hiện thực sinh động, nhất là trong hơn 35 năm đổi mới và hội nhập quốc tế. Dân chủ xã hội chủ nghĩa được thực thi; nhân dân là người làm chủ xã hội, được thụ hưởng những thành quả của mình tạo ra đúng như Chủ tịch Hồ Chí Minh đã khẳng định: "Nước ta là nước dân chủ. Bao nhiêu lợi ích đều vì dân. Bao nhiêu quyền hạn đều của dân. Công việc đổi mới, xây dựng là trách nhiệm của dân. Sự nghiệp kháng chiến, kiến quốc là công việc của dân. Chính quyền từ xã đến Chính phủ Trung ương do dân cử ra. Đoàn thể từ Trung ương đến xã do dân tổ chức nên. Nói tóm lại, quyền hành và lực lượng đều ở nơi dân”(14)…

Cùng với thời gian, chế độ dân chủ, xây dựng nền dân chủ xã hội chủ nghĩa, bảo đảm quyền lực thực sự thuộc về nhân dân ở Việt Nam ngày càng hoàn thiện hơn gắn với kỷ luật, kỷ cương; được thể chế hóa bằng pháp luật, được pháp luật bảo đảm và được phổ biến sâu rộng đến mọi người dân. Việc thực hành dân chủ trong Đảng có ý nghĩa quyết định đối với phát triển dân chủ trong tổ chức, hoạt động của cả hệ thống chính trị gắn với dân chủ hóa đời sống xã hội, bởi dân chủ tạo sự đồng thuận xã hội và đồng thuận xã hội tạo nên sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc để xây dựng vào bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội năm 1991 và Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (bổ sung, phát triển năm 2011) tiếp tục nhất quán mục tiêu xã hội xã hội chủ nghĩa mà nhân dân ta xây dựng là một xã hội: Dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh; do nhân dân làm chủ; xây dựng nền dân chủ xã hội chủ nghĩa; xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân dưới sự lãnh đạo của Đảng.

Gần đây nhất, bài viết “Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam” của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng ngày 16/5/2021 cũng đã tiếp tục khẳng định và làm rõ: Dân chủ là bản chất của chế độ xã hội chủ nghĩa, vừa là mục tiêu vừa là động lực của công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội nói chung, ở Việt Nam nói riêng. Dân chủ vừa là bản chất vừa là động lực; đồng thời, cũng chính là mục tiêu của chế độ xã hội chủ nghĩa mà Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo nhân dân kiên định xây dựng trong suốt 9 thập niên qua. Đó là sự thật đã được kiểm chứng bởi lịch sử Việt Nam hiện đại; bởi sự tin tưởng, ủng hộ, đi theo của các tầng lớp nhân dân; bởi sự ghi nhận của các tổ chức quốc tế. Lịch sử cách mạng Việt Nam là minh chứng khẳng định rằng, dưới sự lãnh đạo của Đảng, “nhân dân là ông chủ nắm chính quyền. Nhân dân bầu ra đại biểu thay mặt mình thi hành chính quyền ấy. Thế là dân chủ. Các cơ quan chính quyền là thống nhất, tập trung. Từ hội đồng nhân dân và ủy ban kháng chiến hành chính xã đến Quốc hội và Chính phủ Trung ương, số ít phải phục tùng số nhiều, cấp dưới phải phục tùng cấp trên, địa phương phải phục tùng Trung ương. Thế là vừa dân chủ vừa tập trung”(15).

Vì thế, có thể khẳng định chắc chắn rằng: Nghiêm ngặt thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ là để Đảng luôn trong sạch, vững mạnh, đoàn kết, thống nhất trong tư tưởng và hành động; đảm bảo lãnh đạo và tổ chức thực hiện thắng lợi chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước vào cuộc sống. Nguyên tắc tập trung dân chủ chắc chắn không phải là sự chuyên quyền, độc đoán, mất dân chủ như các thế lực thù địch xuyên tạc, thêu dệt, cho nên, bất cứ sự buông lỏng nào trong thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ cũng sẽ dẫn đến tình trạng vô chính phủ, tạo ra phe phái, lực lượng đối lập với Đảng, phá hoại sự đoàn kết, thống nhất trong Đảng! Vì thế, những luận điệu phản động cho rằng thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ là nhằm mục đích "bảo vệ vị trí độc tài" của Đảng và "thao túng quyền lực" của một nhóm người trong Đảng; việc Đảng thực hành tập trung dân chủ trong Đảng và trong xã hội chỉ là sự "ảo tưởng" "mị dân"… đều là sự xuyên tạc vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam nói chung, nguyên tắc tập trung dân chủ trong tổ chức, hoạt động của Đảng nói riêng, cần phải bác bỏ!.

**Nguồn: https://tuyengiao.vn**

**III.CHÍNH SÁCH MỚI**

**NHỮNG CHÍNH SÁCH, PHÁP LUẬT CÓ HIỆU LỰC TỪ THÁNG 3/2022**

**Điều kiện mới về kinh doanh bất động sản có hiệu lực từ 1/3/2022**

Nghị định số[02/2022/NĐ-CP](https://vanban.chinhphu.vn/?pageid=27160&docid=205034&classid=1&typegroupid=4)ngày 6/1/2022 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Kinh doanh bất động sản có hiệu lực từ ngày 1/3/2022.

Nghị định này quy định chi tiết một số điều, khoản của Luật Kinh doanh bất động sản, bao gồm các nội dung về điều kiện của tổ chức, cá nhân kinh doanh bất động sản; về các loại hợp đồng mẫu kinh doanh bất động sản; về chuyển nhượng hợp đồng thuê mua nhà, công trình xây dựng có sẵn; chuyển nhượng hợp đồng mua bán, thuê mua nhà ở hình thành trong tương lai và thủ tục chuyển nhượng toàn bộ hoặc một phần dự án bất động sản.

**Mức thu lệ phí trước bạ ô tô điện chạy pin là 0% trong vòng 3 năm kể từ 1/3/2022**

Theo Nghị định số [10/2022/NĐ-CP](https://vanban.chinhphu.vn/?pageid=27160&docid=205090)   ban hành ngày 15/01/2022 của Chính phủ quy định về lệ phí trước bạ, với ô tô điện chạy pin, trong vòng 3 năm kể từ ngày 1/3/2022, nộp lệ phí trước bạ lần đầu với mức thu là 0%; trong vòng 2 năm tiếp theo, nộp lệ phí trước bạ lần đầu với mức thu bằng 50% mức thu đối với ô tô chạy xăng, dầu có cùng số chỗ ngồi.

**Bổ sung quy định quản lý truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa**

Có hiệu lực từ ngày 15/3/2022, Nghị định số [13/2022/NĐ-CP](https://vanban.chinhphu.vn/?pageid=27160&docid=205199) ngày 21/1/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 132/2008/NĐ-CP ngày 31/12/2008, Nghị định số 74/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa và Nghị định số 86/2012/NĐ-CP ngày 19/10/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều Luật Đo lường.

Trong đó, Nghị định số 13/2022/NĐ-CP bổ sung thêm quy định quản lý về truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa vào Nghị định số 74/2018/NĐ-CP.

Theo đó, Bộ Khoa học và Công nghệ giúp Chính phủ quản lý nhà nước về hoạt động truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa; hướng dẫn nâng cao năng lực kỹ thuật cho hoạt động truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa và hỗ trợ phát triển sản phẩm, hàng hóa chủ lực, phát triển kinh tế – xã hội của các bộ quản lý ngành, lĩnh vực và địa phương; quy định hệ thống truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa bảo đảm kết nối, chia sẻ dữ liệu.

Bộ Khoa học và Công nghệ quản lý sử dụng mã truy vết sản phẩm, mã truy vết địa điểm và vật mang dữ liệu; quản lý tổ chức triển khai, thực hiện truy xuất nguồn gốc đối với sản phẩm, hàng hóa trong phạm vi, lĩnh vực được phân công quản lý.

**Tăng mức trợ cấp hàng tháng đối với cán bộ xã đã nghỉ việc**

Thông tư 02/2022/TT-BNV của Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện điều chỉnh tăng mức trợ cấp hàng tháng đối với cán bộ xã già yếu đã nghỉ việc có hiệu lực từ ngày 15/3/2022.

Thông tư 02/2022/TT-BNV áp dụng với cán bộ xã, phường, thị trấn đã nghỉ việc hưởng trợ cấp hàng tháng theo Quyết định số 130-CP ngày 20/6/1975 của Hội đồng Chính phủ và Quyết định số 111-HĐBT ngày 13/10/1981 của Hội đồng Bộ trưởng (gọi là cán bộ xã già yếu đã nghỉ việc).

Mức trợ cấp hằng tháng được điều chỉnh như sau: Đối với cán bộ nguyên là Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã: 2.473.000 đồng/tháng (Trước đây là 2.116.000 đồng/tháng); đối với cán bộ nguyên là Phó Bí thư, Phó Chủ tịch, Thường trực Đảng ủy, Ủy viên thư ký Ủy ban nhân dân, Thư ký hội đồng nhân dân xã, Xã đội trưởng, Trưởng công an xã: 2.400.000 đồng/tháng (trước đây là 2.048.000 đồng/tháng); đối với các chức danh còn lại: 2.237.000 đồng/tháng (trước đây là 1.896.000 đồng/tháng).

**Quy định mới về hoạt động trạm thu phí đường bộ**

Theo Thông tư 45/2021/TT-BGTVT của Bộ Giao thông vận tải quy định về hoạt động trạm thu phí đường bộ có hiệu lực từ ngày 31/03/2022, tiêu chí thành lập trạm thu phí đường bộ là phải đặt trong phạm vi của dự án; phải được cấp có thẩm quyền phê duyệt trong Báo cáo nghiên cứu khả thi của dự án đầu tư hoặc trong Đề án khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ. Thực hiện hình thức thu tiền dịch vụ sử dụng đường bộ điện tử không dừng và sử dụng công nghệ thu tiền dịch vụ sử dụng đường bộ tiên tiến, hiện đại; trường hợp áp dụng hình thức khác phải được cấp có thẩm quyền cho phép; trường hợp trạm thu phí hoàn vốn cho dự án đối tác công tư phải đảm bảo hiệu quả đầu tư của dự án.

Công khai vị trí trạm thu phí trên phương tiện thông tin đại chúng trung ương và địa phương; tại UBND cấp huyện, xã nơi đặt trạm thu phí kể từ khi cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định.

Hoạt động trạm thu phí đường bộ phải được công khai, minh bạch; bảo đảm an toàn, bảo mật thông tin cá nhân của người sử dụng, chỉ cung cấp thông tin khi có sự đồng ý của người sử dụng hoặc theo yêu cầu của cơ quan nhà nước thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

**Từ 15/3/2022, tạm ngừng kinh doanh tạm nhập, tái xuất khẩu trang, găng tay y tế**

Theo Thông tư 03/2022/TT-BCT của Bộ Công Thương, các mã hàng khẩu trang y tế tạm ngừng kinh doanh tạm nhập, tái xuất gồm: Mã hàng 6307.90.40; mã hàng 6307.90.90.

Các mã hàng găng tay y tế tạm ngừng kinh doanh tạm nhập, tái xuất gồm: Mã hàng 3926.20.90;  mã hàng 4015.11.00; mã hàng 4015.19.00.

Bộ trang phục phòng chống dịch (gồm quần áo, kính, khẩu trang y tế, mũ bảo hộ, găng tay, giày) mã hàng 6210.10.90 cũng tạm ngừng kinh doanh tạm nhập, tái xuất.

Thông tư này có hiệu lực thi hành từ ngày 15/3/2022 đến ngày 31/12/2022.

Đối với những lô hàng khẩu trang y tế, găng tay y tế, bộ trang phục phòng chống dịch đã làm thủ tục hải quan tạm nhập từ ngày 01/01/2022 đến trước ngày 15/3/2022 được tiếp tục thực hiện tái xuất theo quy định tại Nghị định 69/2018/NĐ-CP của Chính phủ.

**Nguồn: baochinhphu.vn**